TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2018/HS-ST
Ngày 17-10- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy

Bà Nguyễn Thị Di

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Châu Nguyễn Xuân Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Quang C, sinh năm: 1981 tại Quảng Ngãi; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Cứ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Miết (đã chết); vợ Đoàn Thị Cẩm Vân, sinh năm: 1991 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 16/7/2018 (có mặt).

- *Bị hại*: Ông Võ T, sinh năm: 1950 (có mặt).

Nơi cư trú: I05 tổ 01 ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 12/7/2018, Võ Quang C, sinh năm 1981; HKTT: thôn T, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi, hiện nay không có nơi cư trú nhất định, điều khiển xe mô tô biển số 86N1-6419 đi từ thành phố Vũng Tàu đến nhà anh

Tuấn (không rõ họ tên) ở xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền là chủ ghe để xin đi làm biển. Đến nơi, không có anh Tuấn ở nhà nên C quay về thì xe mô tô của C bị thủng lốp xe. C dắt bộ chiếc xe mô tô trên đi tìm nơi vá xe, khi đi ngang qua trước nhà ông Võ T thuộc ấp T, xã P, huyện L thấy có dựng 01 chiếc xe môtô hiệu Honda, loại xe Wave RSX, biển số 72S1-9913 trước hiên nhà còn cắm chìa khóa trên ổ khóa xe nhưng không có người trông coi. Do đang cần xe để làm phương tiện đi lại nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên. C dắt chiếc xe mô tô của C đến một tiệm sửa xe mô tô gần Bưu điện xã Phước Tỉnh để vá và gửi chiếc xe tại đây. Sau đó, C đi bộ quay lại nhà ông T, lúc này thấy không có người trông coi, C đi đến dắt xe mô tô, biển số 72S1-9913 xuống đường một đoạn rồi ngồi lên xe và nổ máy điều khiển xe chạy về phòng trọ C thuê tại đường Bình Giã thuộc thành phố Vũng Tàu cất giấu. Sau đó C thuê xe ôm quay lại tiệm sửa xe tại xã Phước Tỉnh để lấy chiếc xe mô tô biển số 86N1-6419. Để tránh bị phát hiện, C hoán đổi biển số của 02 chiếc xe mô tô biển số 86N1-6419 và biển số 72S1-9913 với nhau. Đến ngày 15/7/2018, C bị Công an thành phố Vũng Tàu phát hiện, mời về làm việc. Tại Cơ quan điều tra, C đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. (Bút lục số: 43 - 49)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 48/KL.HĐĐG ngày 16/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Long Điền kết luận: trị giá xe mô tô hiệu Honda, loại xe Wave RSX, gắn biển số 72S1-9913, đã qua sử dụng, trị giá là 3.500.000đ. (Bút lục số: 27, 28)

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị can Võ Quang C.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 xe mô tô, hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu xanh đen, biển số 72S1-9913, đã qua sử dụng. Hiện đã trao trả lại cho ông Võ T là chủ sở hữu. (Bút lục số: 33 - 37).

- 01 điện thoại di động, hiệu Itel, màu đen, đã qua sử dụng; số tiền 80.000đ. Hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

- 01 xe mô tô, không rõ nhãn hiệu, màu đen, biển số 86N1-6419, đã qua sử dụng (C khai nhận đã trộm của một người dân tại phường Tân Thiện, thị xã La Gi, tỉnh Bình T) nên Cơ quan CSĐT công an huyện Long Điền tiếp tục tạm giữ phục vụ công tác điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: ông Võ T đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 88/CT-VKSLĐ ngày 18/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố bị cáo Võ Quang C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Võ Quang C từ 06 đến 10 tháng tù. Về xử lý vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả cho bị cáo 01 điện thoại di động, hiệu Itel, màu đen, đã qua sử dụng; số tiền 80.000 đồng là tài sản cá nhân không liên quan đến việc phạm tội.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị hại đề nghị xét xử bị cáo đúng quy định pháp luật.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ ngày 12/7/2018, Võ Quang C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01xe mô tô, hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu xanh đen, biển số 72S1-9913, đã qua sử dụng, trị giá 3.500.000 đồng của ông Võ T tại ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hành vi của bị cáo Võ Quang C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy, bị cáo có sức khỏe, có công việc và thu nhập ổn định nhưng không chịu làm ăn lương thiện, lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được

pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên xem xét áp dụng điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên trả cho bị cáo 01 điện thoại di động, hiệu Itel, màu đen, đã qua sử dụng; số tiền 80.000 đồng là tài sản cá nhân không liên quan đến việc phạm tội. Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô, không rõ nhãn hiệu, màu đen, biển số 86N1-6419, đã qua sử dụng (C khai nhận đã trộm của một người dân tại phường Tân Thiện, thị xã La Gi, tỉnh Bình T) để phục vụ công tác điều tra.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Quang C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt:

Võ Quang C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên trả cho bị cáo 01 điện thoại di động, hiệu Itel, màu đen, đã qua sử dụng; số tiền 80.000 đồng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 86/BB-THA ngày 19/9/2018 và biên lai thu tiền số 0008842 ngày 19/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền).

Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô, không rõ nhãn hiệu, màu đen, biển số 86N1-6419, đã qua sử dụng để phục vụ công tác điều tra.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Quang C phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (17/10/2018) bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Chi cục huyện Long Điền;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.